

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC MIỄN, GIẢM NGHĨA VỤ THI HÀNH ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A -TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tham gia phiên họp:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hồng**
- Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện A.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A: Ông **Lê Văn Nguyên** - Kiểm sát viên

- Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A tỉnh Tiền Giang mở phiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 205/2021/TLST-VDS ngày 28/6/2021 về việc “ *xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước*” theo Quyết định mở phiên họp số 205/2021/QĐST-VDS ngày 13/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện A đối với:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: **Chi cục thi hành án dân sự huyện A, Tiền Giang.**

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Hứa Văn Bắc** – Chức vụ Chi cục trưởng.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà **Trần Thị Mỹ Long**– Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện A, Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trần Thị B** – sinh năm 1953

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện A, tỉnh Tiền Giang

NHẬN THẤY:

* Theo đề nghị số 342/CCTHAS ngày 11/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A về việc đề nghị miễn thi hành án đối với bà Trần Thị B theo quy định khoản 1 Điều 61, Điều 62 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 và Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT–BTP-BTC–BCA–VKSNĐTC-TANDTC ngày 15/9/2015 của Bộ tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước. Chi cục Thi hành án dân sự huyện A đề nghị Tòa án nhân dân huyện A xét miễn thi hành án khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm 1.234.000 đồng do hiện nay bà B không có điều kiện thi hành

án, không có quyền sở hữu, sử dụng tài sản nào để đảm bảo cho việc thi hành án, bản thân bà B đã lớn tuổi không còn khả năng lao động, không có thu thập sống lệ thuộc vào con cái.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu quan điểm: tại địa phương, bà Trần Thị B không có sở hữu, sử dụng tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước; đủ điều kiện về miễn nghĩa vụ thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật thi hành án dân sự, sửa đổi và bổ sung năm 2014. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện A xem xét cho bà Trần Thị B được miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước với số tiền 1.234.000 đồng.

XÉT THẤY:

Theo Bản án số 178/2014/DSST ngày 19/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện A buộc bà Trần Thị B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.234.000 đồng và theo Quyết định thi hành án chủ động số 958/QĐ-CCTHA ngày 13/5/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A buộc bà B có nghĩa vụ phải thi hành khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm nêu trên. Qua tác động của chấp hành viên nhưng đến nay bà vẫn chưa thi hành.

Theo Quyết định số 70/QĐ-CCTHADS ngày 30/5/2016 về việc chưa có điều kiện thi hành án đối với bà Trần Thị B và theo biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 01/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tại địa phương, bà Trần Thị B không có sở hữu, sử dụng tài sản, không có tài sản để đảm bảo thi hành án, bản thân bà B đã lớn tuổi không còn khả năng lao động, không có thu thập sống lệ thuộc vào con cái nên bà không có điều kiện thi hành án. Do đó, đề nghị của Chi cục thi hành án dân sự huyện A và Viện kiểm sát nhân dân huyện A về việc xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với bà Trần Thị B và số tiền còn phải thi hành án là 1.234.000 đồng thuộc trường hợp được miễn nghĩa vụ thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 61, Điều 62 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 và theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 15/9/2015 nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

- Căn cứ khoản 9 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 1 Điều 61, Điều 62 và Điều 63 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

- Căn cứ vào Điều 4, Điều 9 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 15/9/2015 của Bộ tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận đề nghị của Chi cục thi hành án dân sự huyện A về việc miễn nghĩa vụ thi hành án đối với bà Trần Thị B

Miễn toàn bộ số tiền 1.234.000 đồng (*Một triệu hai trăm ba mươi bốn ngàn đồng*) mà bà Trần Thị B phải thi hành theo Bản án số 178/2014/DSST ngày 19/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện A, Tiền Giang.

2. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN – CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chợ Gạo,
- CCTHADS huyện A
- Người được miễn giảm
- Lưu hồ sơ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Hồng